

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 19 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Giàng A L, sinh năm 1958 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng A T và bà Hạng Thị M (Đều đã chết); vợ Lầu Thị C, có 08 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 148/2007/HSST ngày 26/6/2007 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Giàng A L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 19/7/2007 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn la không chấp nhận kháng cáo của Giàng A L. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2009, chấp hành xong án phí ngày 10/8/2007 (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Giàng A G, sinh ngày 06/6/2005 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Lũng Mú, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con Giàng A S và bà Lý Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Giàng A Gi, sinh năm 1996, địa chỉ: Bản L, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 20 phút, ngày 24/7/2023 tổ công tác Công an xã Mường Sang, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại đường liên xã Mường Sang – Chiềng Khừa thuộc bản Lùn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Giàng A G đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda RXS không gắn biển kiểm soát phía sau chở Giàng A L. Qua kiểm tra phát hiện Giàng A L đang cầm trên tay 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 08 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Giàng A L và Giàng A G khai nhận đó là ma túy của G và L cùng nhau đi mua mang về để cùng nhau sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngày 25/7/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng được 3,93 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu L1; 08 viên nén màu hồng được 0,75 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu L2.

Tại kết luận giám định số 1829 ngày 27/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy; loại Herine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam; mẫu ký hiệu L2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,75 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,93 gam loại Heroine và 0,75 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Giàng A L và Giàng A G khai nhận: Bản thân đều nghiện chất ma túy, có quan hệ họ hàng với nhau. Khoảng 17 giờ ngày 24/7/2023, Giàng A L đi đến nhà Giàng A G rủ G mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, G đồng ý, sau đó hai người đến nhà L lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RXS không gắn biển kiểm soát của Giàng A Gi (con trai Giàng A L), G điều khiển xe máy chở L đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu để tìm mua ma túy, đến nơi L và G đi vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, L hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 2.300.000 đồng, người bán ma túy cho L 10 viên hồng phien được gói bằng nilon màu hồng, L lấy ra 02 viên và một ít Heroine để cùng G sử dụng, sử dụng xong L cầm số ma túy cùng G điều khiển xe đi về. Trên đường về thì bị tổ công tác Công an xã Mường Sang kiểm tra, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Giàng A L, Giàng A G về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A L, Giàng A G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A L từ 04 năm đến 05 năm tù; xử phạt Giàng A G từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 3,38 gam cục chất bột màu trắng + 02 mảnh nilon màu hồng + phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì đựng test thử ma túy của Giàng A L, Giàng A G.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra trả lại cho Giàng A G 01 xe máy nhãn hiệu Honda RXS không biển kiểm soát để quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Giàng A L, Giàng A G cư trú ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo có Li nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Mường Sang, Công an huyện Mộc Châu, cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A L, Giàng A G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ đều là Heroine và Methamphetamine, tổng khối lượng là 4,68 gam, nguồn gốc do Giàng A L, Giàng A G mua của người đàn ông không quen biết với giá 2.300.000 đồng. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Xét Li khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 30 phút, ngày 24/7/2023 của Công an xã Mường Sang; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1829 ngày 27/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Li khai của các bị cáo phù hợp với Li khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng:*

Bị cáo Giàng A L, Giàng A G tàng trữ khối lượng 3,93 gam Heroine và 0,75 gam Methamphetamine, căn cứ Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 4,68 gam, do đó các bị cáo đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Phân hóa vai trò của các bị cáo: Giàng A L là người rủ rê, cung cấp phương tiện và tiền để mua ma túy, trực tiếp giao dịch, cất giấu ma túy, bị cáo Giàng A G khi được L rủ đi mua ma túy đã đồng tình ngay, điều khiển xe máy chở L đi mua ma túy. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia và nhân thân của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Giàng A L đã kết án về tội phạm ma túy đã được xóa án tích. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng:*

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 3,38 gam cục chất bột màu trắng + 02 mảnh nilon màu hồng + phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì đựng test thử ma túy của Giàng A L, Giàng A G. Xét là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RXS không biển kiểm soát thu giữ của các bị cáo, được xác định là của anh Giàng A Gi (con trai bị cáo L), chiếc xe máy không gắn biển kiểm soát do bị lỏng ốc nên Gi đã tháo để ở nhà, việc Giàng A L mượn xe đi mua ma túy Gi không biết, không liên quan. Ngày 29/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định trả lại cho Giàng quản lý, sử dụng có cơ sở, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ. Buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo Giàng A L, Giàng A G cư trú ở vùng kinh tế có điều kiện đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến đề nghị miễn án phí cho các bị cáo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

[8] Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng A L, Giàng A G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2023.

Xử phạt bị cáo Giàng A G 04 (Bốn) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 3,38 gam cục chất bột màu trắng + 02 mảnh nilon màu hồng + phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì đựng test thử ma túy của Giàng A L, Giàng A G.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho Giàng A Giàng 01 xe máy nhãn hiệu Honda RXS không biển kiểm soát để quản lý, sử dụng.

5. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Giàng A L, Giàng A G.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đào Ngọc Hà